TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Mầng và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Bế Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/ QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A T (tên gọi khác Sùng Dế P),** sinh ngày 01/01/1988, tại NC, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản GP, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Sùng A L, (đã chết) và con bà Thào Thị S, sinh năm 1962; có vợ là Mùa Thị S, sinh năm 1994 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2024; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lò Văn Đ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng: Tòng Văn Th, sinh năm 2006. Địa chỉ: Bản ĐX, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 23/6/2024, tổ công tác Công an xã NC, huyện ML phát hiện, bắt quả tang Tòng Văn Th đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine tại nhà Sùng A T tại bản GP, xã NC, huyện ML. Tòng Văn Th khai nhận vừa mua Heroine của Sùng A T với số tiền 100.000 đồng. Đồng thời Sùng A T giao nộp 01 gói lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp, bên trong chứa 02 gói nilon gồm 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa các cục màu trắng nghi là Heroine, 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Methamphetamine và số tiền 100.000 đồng. Tú khai nhận vừa bán Heroine cho Tòng Văn Th.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sùng A T. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp, bên trong chứa 02 gói nilon gồm 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa các cục màu trắng nghi là Heroine, 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Methamphetamine, do Sùng A T giao nộp.

- 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, do Tòng Văn Th giao nộp.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000 đồng, thu giữ của Sùng A T.

Ngày 23/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ. Kết quả xác định: cục bột màu trắng bên trong gói giấy bạc thu giữ của Tòng Văn Th có khối lượng cân tịnh là 0,03 gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu TT; 02 viên nén hình tròn màu hồng bên trong túi nilon màu hồng có tổng khối lượng cân tịnh là 0,20 gam, lấy 01 viên khối lượng 0,10 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1, còn lại 01 viên khối lượng 0,10 gam ký hiệu T1A nhập kho vật chứng; cục bột màu trắng bên trong gói nilon màu hồng thu giữ của Sùng A T có khối lượng cân tịnh là 0,27 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu T2, còn lại 0,21 gam ký hiệu T2A nhập kho vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 561.

Tại kết luận giám định số 1373 ngày 25/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: mẫu gửi giám định ký hiệu TT, T2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng các mẫu gửi giám định là TT = 0,03 gam; T2 = 0,06 gam;

Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là T1 = 0,10 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,30 gam loại Heroine và 0,20 gam loại Methamphetamine.

Ngày 23/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số 562 về loại tiền đối với 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Tại kết luận giám định số 1383 ngày 27/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Sùng A T khai nhận:

Ngày 18/6/2024 Sùng A T đi bộ tại đoạn đường giáp ranh với bản PD, xã NC, huyện ML thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Sùng A T mang về nhà cất giấu, đến khoảng 11 giờ cùng ngày Tòng Văn Th đến nhà hỏi mua ma túy, Sùng A T đã trích một ít Heroine bán cho Tòng Văn Th với số tiền 100.000 đồng, số ma túy còn lại Sùng A T sử dụng một mình hết.

Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2024 sau khi uống Methadone ở trạm y tế xã NC về Sùng A T gặp 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản MC, xã NC, huyện ML, Sùng A T đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Sùng A T về nhà lấy một ít Heroine ra sử dụng, số Heroine còn lại Sùng A T gói lại và cất gói Heroine cùng gói Methamphetamine vào 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng và giấu ở giường ngủ. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Tòng Văn Th đến hỏi mua ma túy, Sùng A T đã trích một ít Heroine từ số Heroine mua được bán cho Tòng Văn Th với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Tòng Văn Th xin phép Sùng A T sử dụng ma túy tại nhà Tú, Sùng A T đồng ý. Tòng Văn Th lấy giấy bạc, bật lửa mang theo từ nhà ra sử dụng Heroine bằng hình thức đốt hít, số Heroine còn lại Tòng Văn Th cất vào túi quần. Khi Thạn vừa sử dụng Heroine xong thì bị tổ công tác Công an xã NC, huyện ML phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông theo lời khai của Sùng A T là người đã bán Heroine cho Sùng A T vào ngày 18/6/2024 và ngày 23/6/2024, Sùng A T không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, việc trao đổi, mua bán ma túy không có ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Sùng A T Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Tòng Văn Th là người mua Heroine của Sùng A T vào ngày 18/6/2024 và ngày 23/6/2024: Do nghiện ma túy nên Tòng Văn Th mua ma túy của Tú để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Số Heroine mua được

của Sùng A T ngày 18/6/2024 Tòng Văn Th đã sử dụng hết, số Heroine mua được của Sùng A T ngày 23/6/2024 có khối lượng 0,03 gam. Tòng Văn Th chưa có tiền án tiền sự, nên hành vi của Tòng Văn Th không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 01/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tòng Văn Th là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 135/CT-VKS-ML ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Sùng A T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sùng A T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Sùng A T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Xử phạt Sùng A T từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có: 02 mảnh nilon màu hồng, 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu T1A = 0,10 gam, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu T2A = 0,21 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, bị cáo đã tự giác khai ra hành vi phạm tội chưa bị phát hiện, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo ở mức khởi điểm đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng Tòng Văn Th vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Sùng A T thừa nhận: Ngày 23/6/2024 Sùng A T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,27 gam Heroine và 0,20 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng và bán kiếm lời; sau đó bán trái phép 01 gói Heroine cho Tòng Văn Th với số tiền 100.000 đồng và đồng ý để Tòng Văn Th sử dụng ma túy tại nhà ở do mình quản lý, sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Trước đó ngày 18/6/2024

Sùng A T đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Tòng Văn Th với số tiền 100.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Sùng A T đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện ma túy và hám lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu trái phép Heroine để sử dụng và bán kiếm lời; hành vi nhiều lần bán trái phép Heroine cho Tòng Văn Th; hành vi đồng ý để Tòng Văn Th sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình của bị cáo Sùng A T đều được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự giác khai ra hành vi phạm tội chưa bị phát hiện.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Sùng A T, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

Đối với Tòng Văn Th là người mua Heroine của Sùng A T: Vào ngày 18/6/2024 Tòng Văn Th đã sử dụng hết số Heroine mua được, ngày 23/6/2024 số Heroine Tòng Văn Th cất giấu có khối lượng 0,03 gam, Tòng Văn Th chưa có tiền án tiền sự nên hành vi của Tòng Văn Th không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tòng Văn Th là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có: 02 mảnh nilon màu hồng, 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu T1A = 0,10 gam, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu T2A = 0,21 gam). Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 100.000 đồng. Là tiền do bị cáo Sùng A T phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[8] Về số tiền 100.000 đồng bị cáo Sùng A T bán ma túy cho Tòng Văn Th vào ngày 18/6/2024: Đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần truy thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Sùng A T (tên gọi khác Sùng Dế P) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Sùng A T (tên gọi khác Sùng Dế P) 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Sùng A T (tên gọi khác Sùng Dế P) phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Sùng A T (tên gọi khác Sùng Dế P) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt hai tội, buộc bị cáo Sùng A T (tên gọi khác Sùng Dế P) phải chấp hành hình phạt chung là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/6/2024).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có: 02 mảnh nilon màu hồng, 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu T1A = 0,10 gam, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu T2A = 0,21 gam).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

Truy thu của bị cáo số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A T.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/11/2024.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà